TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2019/DS-ST
Ngày: 29/11/2019
V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Huế.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Phụng.

Ông Nguyễn Đình Đoan Hùng.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Đoàn Thị Cẩm Hừng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong các ngày 27 và 29 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 448/2019/TLST-DS ngày 29 tháng 8 năm 2019, về việc "Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 347/2019/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 11 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Hồ Thị Thanh T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 1, ấp A, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

Bị đơn: Trần Chí T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 70, tổ A, khóm B, Phường C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18/7/2019, tại phiên hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn Hồ Thị Thanh T trình bày:

Vào ngày 04/4/2018 chị T có cho anh T vay 28 chỉ vàng 24k, vàng 9 tuổi 8, có làm biên nhận nhưng không ghi ngày tháng năm trong biên nhận và thời hạn trả vào 24/02/2019, không thỏa thuận lãi suất.

Đến ngày 21/6/2019, anh T có nhờ chị Trần Thị H là chị ruột của anh T trả cho chị Toàn 10 chỉ vàng 24k, vàng 9 tuổi 8, còn lại 18 chỉ vàng 24k, vàng 9 tuổi 8 anh T hẹn đến ngày 06/7/2019 sẽ trả hết cho chị T.

Đối với số tiền anh T chuyển khoản cho chị T hai lần vào ngày 15/3/2018 số tiền 14.000.000 đồng và ngày 27/3/2018 số tiền là 40.000.000 đồng thì chị T không xác định đó là tiền gì nhưng không phải số tiền mà anh T chuyển khoản để trừ vào số vàng mà anh T đã vay của chị T.

Nay, chị T yêu cầu buộc anh Trần Chí T phải trả cho chị T số vàng là 18 chỉ vàng 24k, vàng 9 tuổi 8, không yêu cầu tính lãi.

Tại biên bản hòa giải ngày 18/7/2019 và tại phiên tòa bị đơn Trần Chí T trình bày:

Tại biên bản hòa giải ngày 18/7/2019 anh T trình bày vào cuối năm 2017, anh T có hùn tiền làm ăn chung với bà Trần Thị L. Trong quá trình làm ăn, do thiếu vốn làm ăn nên anh T và bà L thống nhất vay số vàng của chị T là 28 chỉ vàng 24K, vàng 9 tuổi 8 nhưng tại phiên tòa anh T trình bày do thiếu vốn làm ăn nên vào ngày 04/4/2018 anh T có vay của chị T 28 chỉ vàng 24K, vàng 9 tuổi 8, có làm biên nhận, thời hạn trả vào 24/02/2019, không thỏa thuận lãi suất. Sau khi vay 28 chỉ vàng 24K của chị T, anh T mang số vàng đã vay đi cầm cố tại tiệm vàng K thuộc thị trấn C, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp được số tiền là 85.000.000 đồng, anh T cùng đi làm ăn chung với bà L. Đến ngày 21/6/2019, chị Trần Thị H (K) là chị ruột của anh T đã đến nhà của chị T trả 10 chỉ vàng 24K, vàng 9 tuổi 8 cho chị T. Nay còn nợ lại là 18 chỉ vàng 24k, vàng 9 tuổi 8. Nay anh T, đồng ý trả 18 chỉ vàng 24K, vàng 9 tuổi 8 cho chị T.

Tại phiên tòa, anh T cung cấp bảng sao kê của Ngân hàng Vietcombank thể hiện anh T có chuyển khoản cho chị T hai lần vào ngày 15/3/2018 số tiền 14.000.000 đồng và ngày 27/3/2018 số tiền là 40.000.000 đồng, anh T xác định đây là số tiền anh T chuyển vào tài khoản của chị T để đưa cho bà L vì thời gian này bà L nói gia đình đang khó khăn nên gửi tiền cho bà L, anh T xác định số tiền 54.000.000 đồng đã chuyển khoản cho chị T không phải là

số tiền để trừ vào khoản nợ vay vàng của chị T, nếu có tranh chấp anh T sẽ khởi kiện bằng vụ kiện khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ theo đơn khởi kiện của chị Hồ Thị Thanh T và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn anh Trần Chí T có địa chỉ tại số nhà 70, tổ A, khóm B, phường C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] Vào ngày 04/4/2018, chị T có cho anh T vay 28 chỉ vàng 24K, vàng 9 tuổi 8, có làm biên nhận nhưng không ghi ngày tháng năm vay vàng trên biên nhận, thời hạn trả vào ngày 24/2/2019. Đến ngày 21/6/2019, anh T đã trả cho chị T được 10 chỉ vàng 24K, vàng 9 tuổi 8. Nay chị T yêu cầu anh T trả số vàng còn lại là 18 chỉ vàng 24, vàng 9 tuổi 8, không yêu cầu tính lãi. Anh T thừa nhận có vay của chị T 28 chỉ vàng 24K vàng 9 tuổi 8 nhưng đã trả được 10 chỉ vàng 24K, vàng 9 tuổi 8 và anh T thừa nhận chữ ký và chữ viết trong biên nhận là của anh T nên anh T đồng ý trả cho chị T 18 chỉ vàng 24K vàng 9 tuổi 8. Do đó, sự tự nguyện của các bên là phù hợp với quy định tại Điều 212 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các bên.

[3.2] Về lãi suất: Chị T không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Đối với ý kiến của bị đơn: Anh T có chuyển khoản cho chị T hai lần vào ngày 15/3/2018 số tiền 14.000.000 đồng và ngày 27/3/2018 số tiền là 40.000.000 đồng, anh T xác định đây là số tiền anh T chuyển vào tài khoản của T để đưa cho bà L vì thời gian này bà L nói gia đình đang khó khăn nên gửi tiền cho bà L, anh T xác định số tiền 54.000.000 đồng đã chuyển khoản

cho chị T không phải là số tiền trả cho chị T để trừ vào khoản nợ vay vàng của chị T, nếu có tranh chấp anh T sẽ khởi kiện bằng vụ kiện khác. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 8 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì trường hợp các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án tại phiên tòa thì các đương sự vẫn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Do đó, anh Trần Chí T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm: (giá 01 chỉ vàng là 3.900.000 đồng) cụ thể: 3.900.000 đồng x 18 chỉ vàng = 70.200.000 đồng x 5% = 3.510.000 đồng. Chị T không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 ; Khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 212; Điều 463, Điều 464, Điều 466 Bộ luật dân sự 2015;

Áp dụng khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Hồ Thị Thanh T và anh Trần Chí T.

Chị Hồ Thị Thanh T yêu cầu anh Trần Chí T trả 18 chỉ 24K, vàng 9 tuổi 8.

Anh Trần Chí T đồng ý trả cho chị T 18 chỉ vàng 24K, vàng 9 tuổi 8.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Trần Chí T phải chịu án phí số tiền là 3.510.000 đồng (ba triệu năm trăm mươi nghìn đồng).

Hoàn trả cho chị Hồ Thị Thanh T số tiền 1.440.000 đồng (một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005113 ngày 23/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- Chi cục THADS TPCL;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Lê Thị Huế

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Đoan Hùng – Bùi Thị Hoàng **HuỳnhThị Thơm**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH
THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Thị Thơm

"***Để thi hành***"
TP. Cao Lãnh, ngày 00 tháng 00 năm 2017

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH
THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- THADS TP CL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Thị Thơm

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSNDTPCL;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ VA.

Huỳnh Thị Thơm